

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1
TRƯỜNG TIỂU HỌC
TRẦN QUANG KHẢI

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của Trường Tiểu học Trần Quang Khải,
Năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp		Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	16	1,7
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ, mượn		-
III	Số điểm trường lẻ	1	-
IV	Tổng diện tích đất (m²)	919	
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	200	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	640m ²	1,67
2	Diện tích thư viện (m ²)	50m ²	
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m ²)		
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m ²)	35m ²	

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m^2)	80 m^2	
6	Diện tích phòng học tin học (m^2)	80 m^2	
7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m^2)	25 m^2	
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m^2)		
9	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m^2)	5 m^2	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 1	2bộ/2 lớp	bộ biểu diễn Toán - Tiếng Việt
1.2	Khối lớp 2	2bộ/2 lớp	
1.3	Khối lớp 3	2bộ/2 lớp	
1.4	Khối lớp 4	3bộ/3lớp	
1.5	Khối lớp 5	3bộ/3lớp	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 1	0 bộ	
2.2	Khối lớp 2	0 bộ	

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
2.3	Khối lớp 3	0 bộ	
2.4	Khối lớp 4	0 bộ	
2.5	Khối lớp 5	0 bộ	
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	70/bộ	5,3 học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	2/trường	
2	Cát xét	2/trường	
3	Đầu Video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	16/trường	
5	Bảng tương tác	1/trường	
6			

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2	8	4/4		

(*Theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

Quận 1, ngày 15 tháng 8 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Hồ Quang Tuấn